

Số: /BC- UBND

Quan Sơn, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (Từ ngày 16/8/2019- 15/8/2020)

Thực hiện Công văn số 11950/UBND-TD ngày 28 tháng 8 năm 2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả tiếp công dân và giải quyết KN, TC năm 2020. UBND huyện Quan Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Khái quát tình hình, kết quả triển khai tiếp công dân theo luật tiếp công dân và nghị định, thông tư hướng dẫn.

Căn cứ Luật tiếp công dân số 42/2013/QH13 ngày 25/11/2013; Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các Quyết định thành lập, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban Tiếp công dân cấp huyện: Quyết định số 434/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 về việc kiện toàn Ban Tiếp công dân huyện Quan Sơn; Quyết định số 1796/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2017; Quyết định số 1349/QĐ - UBND huyện ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Chủ tịch UBND huyện về việc kiện toàn Ban Tiếp công dân huyện Quan Sơn. Ban Tiếp công dân huyện trực thuộc Văn phòng HĐND&UBND huyện, giúp UBND huyện tiếp công dân.

Hàng năm, Ban tiếp công dân xây dựng kế hoạch, lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND huyện, các Phó chủ tịch, Ban tiếp công dân và đã được công bố trên trang thông tin điện tử của huyện.

Bố trí 01 phòng làm việc phù hợp với cơ sở vật chất của huyện để tiếp công dân. Niêm yết công khai nội quy, lịch tiếp công dân định kỳ. Trụ sở của Ban Tiếp công dân đặt tại Văn phòng HĐND&UBND huyện. Tiếp công dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần.

Hiện nay, Ban Tiếp công dân huyện gồm 01 Trưởng ban là Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, 02 thành viên gồm 01 Phó Chánh Thanh tra huyện và 01 công chức biệt phái thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tiếp công dân, Trưởng Ban tiếp công dân, người tiếp công dân được thực hiện đúng theo quy định; bố trí cán bộ, công chức trực tiếp công dân thường xuyên tại phòng tiếp dân UBND huyện, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện kịp thời hướng dẫn, giải thích về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước để người dân hiểu, chấp hành và thực hiện đúng theo quy định. Việc tiếp công dân, xử lý đơn thư được thực hiện theo quy trình, có mở sổ theo dõi đúng

mẫu quy định tại Thông tư số 06/2014/TT-TTCP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ.

2. Khái quát tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân

Trong những năm qua được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc quyết liệt các ngành, đoàn thể trên địa bàn huyện trong việc thực hiện công tác tiếp nhận, thụ lý và giải quyết đơn thư trên địa bàn huyện đã đem lại hiệu quả thiết thực, thể hiện qua số lượng đơn thư phát sinh ít, nội dung đơn thư không phức tạp, số vụ khiếu kiện điểm nóng, đông người không xảy ra...

3. Kết quả tiếp dân trên địa bàn huyện

Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020, toàn huyện đã tiếp được 349 lượt người, trong đó:

Chủ tịch UBND huyện, Ban tiếp công dân huyện tiếp 53 lượt người

Chủ tịch UBND xã, thị trấn tiếp 296 lượt người.

Nội dung chủ yếu tập trung một số lĩnh vực như khai thác cát sỏi; cấp đất; thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, chế độ chính sách... Toàn bộ các kiến nghị, phản ánh và đề xuất của công dân thông qua tiếp dân đã được Chủ tịch UBND huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trực tiếp giải quyết, đồng thời chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn kịp thời trả lời, giải đáp đúng trình tự, thủ tục và quy định của pháp luật.

4. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo

a. Tiếp nhận đơn.

* Từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/08/2020, huyện Quan Sơn tiếp nhận 80 đơn (Khiếu nại: 0 đơn; Tố cáo: 01 đơn; Đề nghị, phản ánh: 79 đơn). Trong đó:

- Cấp huyện: 26 đơn (0 đơn khiếu nại; Tố cáo: 01 đơn; đề nghị, phản ánh: 26 đơn), quá trình xử lý 01 đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền xem xét.

Đã giải quyết 23/25 đơn đạt 92% đơn, còn 02 đơn Chủ tịch UBND huyện giao cho phòng chuyên môn tham mưu giải quyết;

- Cấp xã: 54 đơn (17 đơn khiếu nại, 37 đơn đề nghị, phản ánh), đã giải quyết 54/54 đạt 100%,

* *Phân loại theo lĩnh vực pháp sinh:*

- Đất đai, đền bù GPMB: 36 đơn, chiếm 45 %

- Chính sách xã hội : 09 đơn, chiếm 11.25 %

- An ninh trật tự : 10 đơn, chiếm 12.5%

- Kinh tế: 05 đơn chiếm 6.2 %

- Lĩnh vực khác : 20 đơn, chiếm 25%

b. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

* *Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:*

Không có đơn thư khiếu nại phát sinh

* *Kết quả giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh*

- Hình thức trả lời: văn bản cụ thể:

Đơn của ông Phạm Văn Quang bản Na Mèo, xã Na Mèo phản ánh cây xăng dầu Công ty Thương nghiệp miền núi ngay sát khu dân cư, có dấu hiệu tràn dầu, không đảm bảo vệ sinh môi trường và an toàn cháy nổ, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, đời sống, sinh hoạt của gia đình ông bà Quang và người dân sống gần khu

vực cửa hàng xăng dầu. Chủ tịch UBND huyện đã giao cho phòng Kinh tế và Hạ tầng đề xuất các đơn vị cấp trên có thẩm quyền giải quyết. Ngày 03/10/2019 đoàn công tác của Sở Công thương cùng với phòng Kinh tế và Hạ tầng lên xác minh nội dung đơn và đã có công văn số 2380/ SCT- QLMT ngày 22/10/2019 của Sở công thương trả lời công dân.

01 đơn của ông Lê Sỹ Tiên, bản Din, xã Trung Hạ phản ánh về việc đề nghị xem xét phân đất của hộ gia đình đang trong quá trình xây nhà bị UBND xã yêu cầu tháo dỡ bán bình do lấn chiếm hành lang. Ngày 16/9/2019 phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND xã Trung Hạ đã tổ chức kiểm tra thực tế nội dung đơn phản ánh của ông Tiên. Qua kiểm tra khu đất ông Tiên đang ở thiếu so với bìa được cấp 0,7m, nhưng so với hồ sơ lưu tại xã thì diện tích lại trùng với hồ sơ. Do đó phòng TN&MT đề nghị hộ ông Tiên cấp đổi, cấp lại bìa theo đúng thực tế. Hộ gia đình ông Tiên xây dựng nhà có lấn chiếm 4m hành lang an toàn giao thông, qua phân tích hộ gia đình cam kết sẽ tháo dỡ phần xây dựng trái phép trước ngày 30/9/2019 và giao UBND xã Trung Hạ giám sát.

01 đơn đề nghị của ông Lê Văn Định, bản Bìn, xã Sơn Lư đề nghị kiểm tra, đo đạc lại diện tích đất lâm nghiệp bị lấn chiếm. Ngày 27/9/2019, Phòng Tài nguyên&Môi trường phối hợp cùng với Kiểm lâm viên địa bàn, đại diện lãnh đạo xã Sơn Lư và hộ gia đình ông Lê Văn Định cùng với 03 hộ giáp ranh đã tiến hành xác định tọa độ đúng với trích đo bản đồ thửa đất lâm nghiệp cho hộ ông Lê Văn Định với tổng diện tích 3,6ha tại thửa 43d (6), khoảnh 2, lô 6 tiểu khu 207.

Đơn của bà Trung Thị Vân, bản Din, xã Trung Hạ kiến nghị xem xét, giải quyết để dỡ bỏ tường rào và cột cổng phía trước thửa đất gia đình đang sử dụng do gia đình bà Lê Thị Tuyết xây lấn sang phía khu vực hành lang gia đình bà Vân đang quản lý. Kết quả giải quyết, theo quy định của Luật đất đai năm 2013 Bà Lê Thị Tuyết được sử dụng đất hành lang an toàn giao thông, khi nào nhà nước thu hồi đất bà Tuyết phải có trách nhiệm tháo dỡ tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật.

Đơn của bà Trần Thị Hiền khu I thị trấn Quan Sơn phản ánh gia đình ông Phạm Bá Truyện xây nhà trái phép trên đất rừng sản xuất tại km 39, bản Păng; trồng cây trên đất của gia đình bà Hiền; xả nước thải sang nhà bà Hiền; xây dựng tường rào vi phạm hành lang giao thông quốc lộ 217. Kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đơn của bà Hiền phản ánh gia đình ông Truyện là sai và đúng 01 phần gia đình ông Truyện xây dựng tường rào vi phạm hành lang giao thông quốc lộ 217. UBND huyện yêu cầu gia đình ông Phạm Bá Truyện phá dỡ một phần công trình xây dựng trên đất hàng lang đường quốc lộ 217 cũ.

Đơn của ông Phạm Bá Thơm. Bản Luốc Lầu, xã Mường Min. Đề nghị Cây xăng Hướng Hà đã xây dựng lấn chiếm đất sang nhà tôi khoảng 300 m². Ngày 10/01/2020, Phòng tài nguyên và Môi trường phối hợp với UBND xã Mường Min, các ban ngành xã Mường Min và hai hộ liên quan tiến hành giải quyết. Cây xăng Hướng Hà được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 28/03/2018. Qua kiểm tra thực tế cây xăng xây dựng đúng trên phần đất được UBND tỉnh giao cho đơn vị thi công. Do trong năm 2019 mưa, lũ kéo dài làm sạt lở 74,25 m² đất của ông Phạm Bá Thơm. Qua giải quyết Cây xăng Hướng Hà hỗ trợ cây cối và phần đất sạt lở cho ông Phạm Bá Thơm. Gia đình ông Phạm Bá Thơm đã viết đơn xin rút lại đơn đề nghị giải quyết ngày 10/01/2020.

Đơn của Công dân Hà Văn Mạnh, Bản Sa Ná, xã Na Mèo. Đề nghị cấp đất ở tại khu vực tái định cư bản Sa Na, xã Na Mèo. Qua kiểm tra xác minh nội dung đơn phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Phòng Kinh tế - hạ tầng rà soát mặt bằng quy hoạch khu tái định cư, qua rà soát quỹ đất còn lại của khu tái định cư, Hai phòng tham mưu cho Thường trực cấp đất ở cho các hộ có nhu cầu.

Đơn của Hà Thị Cong là Vợ của Hà Chí Mạnh bản Din xã Trung Hạ. Đề nghị UBND huyện Quan Sơn cấp đất theo Quyết định số 1012/QĐ-CT ngày 30/09/2005. Nhưng đến nay gia đình vẫn chưa nhận được Đất. Qua kiểm tra, xác minh nội dung của Quyết định số 1012/QĐ-CT ngày 30/09/2005. Phòng Tài nguyên và Môi trường có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND xã Trung Hạ kiểm tra làm rõ. Vì Tại Điều 2 của Quyết định số 1012/QĐ-CT ngày 30/09/2005 có ghi: “UBND xã Trung Hạ có trách nhiệm xác định vị trí và diện tích đất để giao cho hộ ông Hà Văn Mạnh theo đúng quy định của pháp luật”. Do đó UBND xã Trung Hạ xem xét có quỹ đất hay không để cấp đất cho hộ gia đình theo quy định.

Đơn của hộ gia đình ông Hà Văn Doãn, Bản Tình xã Tam Lư. Đề nghị di dời xưởng tấm của hộ gia đình ông Hà Văn Thín gây ô nhiễm bụi, khói, tiếng ồn. Ngày 26/02/2020 Phòng tài nguyên phối hợp với Công an Huyện và UBND xã Tam Lư tiến hành kiểm tra cơ sở sản xuất tấm của ông Hà Văn Thín. Qua kiểm tra cơ sở sản xuất gần khu dân cư có ảnh hưởng đến môi trường. Đoàn đã Yêu cầu và hộ gia đình cam kết sẽ di dời lò sấy trong tháng 3/2020 và di chuyển xưởng trước 30/6/2020. Các hộ gia đình xung quanh đã đồng ý hướng giải quyết,

Đơn của ông Hà Văn Nự, Khu Bon thị trấn Sơn Lư. Đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận QSD đất cho hộ gia đình, cá nhân. Qua kiểm tra xác minh nội dung đơn. Phòng TNMT đã tham mưu cho Thường trực UBND huyện ban hành Công văn số 165/UBND - VP, ngày 27/02/2020 chuyển đơn giải quyết của ông Hà Văn Nự giao cho Thị trấn Sơn Lư giải quyết. Vì theo thẩm quyền việc lập hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất là do UBND xã, thị trấn thực hiện.

- Đơn của ông Lữ Văn Hiên thường trú tại bản Bôn xã Tam Thanh phản ánh việc ông Hon - Bí thư kiêm trưởng bản bản Bôn ô số tiền đóng góp xây dựng Nông thôn mới 200.000.000 (hai trăm triệu đồng) do ông Hon tự thu, tự chi, không khách quan, không công khai cho nhân dân biết; không phát tiền dịch vụ môi trường rừng (số tiền 63.000.000 đồng) cho nhân dân; các khoản hỗ trợ gạo cứu trợ, cứu đói mỗi lần nhận về không cấp đủ cho dân, BQL bản cất lại từ 2 đến 3 tạ để bán, chia nhau tiền tiêu sài; trong quá trình xây dựng tường rào nhà văn hóa ông Hon và ông Thiệp đã lấy 3 tấn xi măng và 4.000 viên gạch sử dụng cho mục đích cá nhân; đất mặt bằng nhà văn hóa bản phải trả cho ông Vúng 25.000.000 đồng nhưng ông Hon mới trả cho ông Vúng 20.000.000, thay vào đó lại để ông Vúng sở hữu phần diện tích ruộng tương ứng với diện tích bản đã lấy; tiền xây dựng NTM tỉnh cho bản 100.000.000 (một trăm triệu) nhưng chỉ công khai 90.000.000 (chín mươi triệu); huyện cho 50.000.000 nhưng chỉ công khai 43.000.000 đồng (bốn mươi ba triệu đồng)...Kết quả kiểm tra, xác minh, ông Lữ Văn Hiên thường trú tại bản Bôn khẳng định đã không viết đơn với các nội dung như trên. Đối với các nội dung trong đơn đã phản ánh là không đúng sự thật.

- Đơn của bà Trịnh Thị Thủy thường trú tại bản Na Nghịu, xã Sơn Điện trình bày năm 1983 bà là công nhân Lâm trường Na Mèo, nay là BQL RPH Quan Sơn.

Năm 1987 bà lập gia đình và mua nhà của ông Bằng cũng là công nhân Lâm trường. Từ năm 1990 xóa bỏ bao cấp mọi người lo công việc làm để đóng bảo hiểm, gia đình bà làm nhà khai hoang đất trồng ngô và mía trên thửa đất đã mua từ đó đến nay. Ngày 18/3/2020 UBND huyện đã có công văn số 251/UBND-VP về việc trả lời đơn đề nghị của bà Trịnh Thị Thủy. Vay khu đất bà Thủy làm đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 06, tờ bản đồ số 156, bản đồ địa chính cơ sở xã Sơn Điện là đất rừng phòng hộ, do Ban quản lý rừng phòng hộ Na Mèo (nay là BQL rừng phòng hộ Quan Sơn) quản lý, UBND huyện không đủ thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân.

- Đơn của Chi ủy, Ban Quản lý, các đoàn thể nhân dân bản Xầy xã Trung Hạ đề nghị làm rõ khu đất quy hoạch để xây dựng làm khu văn hóa, thể thao của bản và khu đất trường Mầm non tại bản Xầy hiện do cá nhân ông Hà Văn Phúc quản lý. Ông Hà Văn Phúc đã lợi dụng thời điểm bản Xầy sắp chia bản ra làm 2, cùng với một số cán bộ xã lợi dụng Ban Quản lý mới, thủ tiêu sổ quyền sử dụng đất của bản để làm thủ tục quyền sử dụng đất cho ông Hà Văn Phúc năm 2008. Kết quả kiểm tra, xác minh, các thành viên trong Ban Quản lý bản Xầy, xã Trung Hạ không viết đơn và không nắm được các nội dung trong đơn kiến nghị. Các chữ ký trong đơn là chữ ký mạo danh. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Hà Văn Phúc là đúng theo quy định của Nhà nước, không có việc ông Hà Văn Phúc mua lại đất vớ bản. Hiện nay ranh giới giữa nhà ông Phúc và Nhà Văn hóa bản không có tranh chấp, đã được bản và xã xác nhận thống nhất tại biên bản làm việc ngày 23/12/2019.

- Đơn của công dân bản Na Mèo, xã Na Mèo phản ánh: sau cơn bão số 3, UBND xã Na Mèo báo cáo lên huyện là gia đình ông Phạm Thành Lâm bản Na Mèo bị mất 30 con dê. Nhà nước đã hỗ trợ cho hộ ông Lâm số tiền 40.000.000 đồng. Nhưng trên thực tế gia đình ông Lâm chỉ bị mất 01 cái máy tuốt lúa, và nhận được 9.000.000 đồng tiền hỗ trợ. Số tiền còn lại (31.000.000 đồng) cán bộ xã chia nhau hưởng. Kết quả giải quyết UBND huyện đã ban hành Quyết định số 791/UBND ngày 26/03/2020 về việc thu hồi tiền do chi sai đối tượng thụ hưởng đối với ông Phạm Thành Lâm số tiền là 18.000.000đ

- Đơn của ông Tống Văn Hoàn thường trú tại thôn 3, thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Hậu Lộc trình bày ông có thửa đất diện tích 100m² ở bản Din, xã Trung Hạ tại tờ bản đồ số "00", thửa số 22, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ.915302 do UBND huyện ký ngày 25/4/2006. Tuy nhiên hộ ông Hà Văn Luyet (thường trú tại bản Din, xã Trung Hạ) đã chiếm quyền sử dụng thửa đất trên, cụ thể: 10 năm trở lại đây hộ ông Luyet xây bể nước, xây khu đặt máy xát lúa. Kết quả kiểm tra, xác minh, nội dung đơn của ông Tống Văn Hoàn là đúng sự thật. Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND xã Trung Hạ, Công an huyện làm việc với các bên liên quan, thực hiện các bước giải quyết, bàn giao đất lại cho hộ gia đình ông Hoàn. Quá trình thực hiện đồng thời các cơ quan chức năng đã giải quyết nội dung đơn đề nghị của bà Hà Thị Khuyên thường trú tại bản Din, xã Trung Hạ trước đó.

- Ngày 27 tháng 3 năm 2020 UBND huyện nhận được đơn chuyển từ Sở Nội vụ Thanh Hóa của tập thể giáo viên trường Mầm non Trung Xuân phản ánh công tác bổ nhiệm chức vụ Hiệu trưởng trường Mầm non Trung Xuân đối với bà Vi Thị Luận - Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Sơn Hà chưa khách quan; bà Vi Thị Luận chưa hội tụ đủ các phẩm chất về năng lực, đạo đức, lối sống để đảm nhận

chức vụ Hiệu trưởng một trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia. Kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đơn, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Quyết định số 744/QĐ-UBND về việc giao phụ trách quản lý, điều hành trường Mầm non Trung Xuân cho bà Hà Thị Giang - Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Trung Xuân.

** Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:*

- Trong kỳ báo cáo, UBND huyện nhận được 01 đơn tố cáo. Chủ tịch UBND huyện giao cho Thanh tra huyện tham mưu giải quyết. Kết quả kiểm tra xác minh người viết đơn tố cáo không cung cấp được thông tin, tài liệu. Vì vậy đơn không đủ điều kiện để thụ lý giải quyết.

II. ĐÁNH GIÁ, NGUYÊN NHÂN TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a. Những mặt làm được

Công tác tuyên truyền, giải thích, hướng dẫn công dân chấp hành và thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định pháp luật đạt những kết quả tích cực, Công tác tập huấn pháp luật được tổ chức thường xuyên với nhiều hình thức nên tình hình giải quyết khiếu nại có chuyển biến tốt. Một số trường hợp sau khi được giải thích, công dân đã tự nguyện rút đơn nhìn chung đảm bảo chất lượng.

Các ngành, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến công tác thi hành Luật khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản chỉ đạo điều hành. Đặc biệt là trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, cấp huyện đã chủ động tham mưu và đã thực hiện đúng quy trình để giải quyết đơn thư thuộc thẩm quyền; kết hợp thường xuyên với tuyên truyền, tập huấn nâng cao hiểu biết pháp luật về khiếu nại, tố cáo trong cán bộ và quần chúng nhân dân.

b. Những hạn chế, tồn tại

- Công tác tiếp công dân ở một số đơn vị cấp xã chưa gắn với việc hướng dẫn, đôn đốc giải quyết đơn; phân loại, xử lý đơn, xác định thẩm quyền, thực hiện trình tự, thủ tục giải quyết đôi với một số vụ việc chưa đầy đủ, thiếu chính xác; một số trường hợp chưa quan tâm đến công tác đối thoại, hòa giải để giải quyết vụ việc.

- Hiệu quả công tác phối hợp giữa các phòng chuyên môn liên quan trong thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế, tiến độ giải quyết một số vụ việc còn chậm.

- Phần lớn các xã, thị trấn chưa chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo theo quy định hoặc có làm báo cáo nhưng chất lượng báo cáo còn sơ sài, do đó đã gây khó khăn không nhỏ đến công tác quản lý nhà nước về giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

2. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

+ Khách quan:

Cơ chế, chính sách, pháp luật để giải quyết khiếu nại, chưa phù hợp với thực tế về thẩm quyền và trình tự thủ tục giải quyết, cơ chế giải quyết khiếu nại chưa phân định rõ việc tổ chức, thực hiện chức năng quản lý hành chính và giải quyết khiếu nại hành chính.

+ Chủ quan:

Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước nói chung, về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công

dân nói riêng chưa được thực hiện một cách tích cực, thường xuyên liên tục, chưa đạt được kết quả cao.

Nhận thức của người dân về chính sách, pháp luật về đất đai và pháp luật về khiếu nại, tố cáo còn nhiều hạn chế, một số trường hợp người dân mặc dù hiểu rõ các quy định của pháp luật, song cố tình không chấp hành quyết định đã giải quyết đúng pháp luật.

Công tác phối hợp giữa các đơn vị có việc chưa được thống nhất, việc thông tin về giải quyết khiếu nại, tố cáo có liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, chưa có sự phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan và địa phương dẫn đến việc giải quyết khiếu nại, tố cáo thiếu nhất quán cũng dẫn đến việc giải quyết thiếu thống nhất và kéo dài.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO 4 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Về công tác tiếp dân

- Tiếp tục bố trí, đăng tải công khai lịch tiếp dân, đối thoại doanh nghiệp định kỳ của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện; Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

- Thường trực UBND huyện, UBND các xã, thị trấn, thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị tăng cường thời lượng xuống cơ sở, tổ chức các hình thức đối thoại nhân dân một cách linh hoạt và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Trên cơ sở các quy định mới về cải cách thủ tục hành chính: Từng bước chuẩn hóa Ban tiếp công dân, bộ phận một cửa nhằm đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa liên thông. Thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả cho người dân, khách hàng đúng quy định.

- Bố trí cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức tốt, trình độ năng lực nghiệp vụ chuyên môn giỏi, có kỹ năng về tuyên truyền, giải thích pháp luật tốt, am hiểu về các quy định pháp luật làm nhiệm vụ tiếp công dân để giải thích và hướng dẫn cho người dân hiểu và thực hiện theo quy định của Luật Tiếp công dân.

2. Về công tác tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp, phản ánh, kiến nghị

Nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu, các cá nhân phụ trách trong thực thi công vụ, gắn trách nhiệm đi đôi với nghĩa vụ, quyền lợi trong từng phần việc được giao nhằm nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, chất lượng giải quyết công việc.

Công tác giải quyết khiếu nại, tranh chấp, tố cáo và phản ánh kiến nghị phải đảm bảo đúng trình tự, thời gian và các quy định của pháp luật. Hạn chế thấp nhất việc giải quyết đơn thư trễ hạn theo thời gian quy định, đối với các vụ việc giải quyết trễ hạn phải có giải trình, giải pháp khắc phục. Tăng cường thời lượng xuống cơ sở nắm bắt tình hình, giải quyết các kiến nghị, từ khi mới phát sinh.

Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nâng cao vai trò, trách nhiệm trong công tác hòa giải tại cơ sở khi có đơn thư khiếu nại, tranh chấp, tố cáo và phản ánh kiến nghị của công dân; thực hiện tốt công tác, đối thoại, hoà giải tại cơ sở để giảm tải lượng đơn thư gửi đến cấp huyện, cấp tỉnh.

Đánh giá, rà soát các nhiệm vụ, lĩnh vực có biểu hiện phát sinh đơn thư như: quản lý đất đai, tài nguyên, xây dựng cơ bản, giải phóng mặt bằng làm cơ sở xây dựng các giải pháp giải quyết thỏa đáng các kiến nghị, đề xuất nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu đơn thư phát sinh.

Nâng cao vai trò tham mưu của Ban tiếp công dân, tăng cường hoạt động thanh tra, giám sát. Tiếp tục chỉ đạo giải quyết dứt điểm đơn thư tồn đọng và chủ động tiếp nhận xử lý, giải quyết đơn thư phát sinh trong kỳ.

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo cơ sở trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Trên đây là báo cáo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo từ ngày 16/8/2019 đến ngày 16/8/2020 của UBND huyện Quan Sơn./

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lương Tiến Thành